

Bài Đánh Giá Về:

## **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH BẮC TRUNG BỘ**



( Mã: MNC)

\* \* \*

Vì sự thành công của nhà đầu tư

Tháng 12

Số 155

(Ngày 16 tháng 12 năm 2010)



## I- GIỚI THIỆU CÔNG TY

### Thông tin cơ bản:

Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH BẮC TRUNG BỘ

Trụ sở chính : Số 92 đường 2/9, quận Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại : 0511.625 7888 Fax : 0511.355 1999

Website: [www.mailinh.vn](http://www.mailinh.vn)

Mã CP : MNC

Sở giao dịch : HNX

Mệnh giá : 10.000 VND/cổ phiếu

Tổng số lượng niêm yết : 7.017.130 Cổ phần

Vốn điều lệ : 70.171.300.000 đồng

### Ngành nghề kinh doanh:

- Vận tải hành khách bằng Taxi, Vận tải hành khách theo hợp đồng và vận tải khách theo tuyến cố định bằng xe chất lượng cao Express. Du lịch lữ hành nội địa và Quốc tế, các dịch vụ phục vụ khách du lịch. Dịch vụ quảng cáo.
- Đại lý vé máy bay trong nước và quốc tế. Sửa chữa và đóng mới phương tiện vận tải thủy, bộ.... Đại lý vé tàu hỏa, tàu cánh ngầm, taxi nước. Đại lý bán ô tô, phụ tùng ô tô và các phương tiện vận tải khác.
- Tư vấn quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế.
- Dịch vụ cho thuê xe ô tô.

### Lịch sử hình thành và phát triển:

- Công ty cổ phần Tập Đoàn Mai Linh Bắc Trung Bộ (tên viết tắt là MLC-INC), tiền thân là Công ty cổ phần Mai Linh Đà Nẵng, được thành lập vào năm 2000 theo Giấy phép kinh doanh số 3203000009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp ngày 30 tháng 10 năm 2000 với số vốn điều lệ là 1.800.000.000 đồng.
- Công ty chính thức hoạt động kinh doanh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và một số vùng phụ cận vào ngày 18/01/2001. Quản lý chất lượng theo hệ thống tiêu chuẩn ISO 9001:2000. Hoạt động của Công ty tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định pháp luật hiện hành liên quan.



**Quá trình tăng vốn điều lệ:**

Thời gian	Căn cứ pháp lý	Vốn thực góp trước khi tăng vốn	Vốn tăng thêm (đồng)	Vốn thực góp sau khi tăng vốn (đồng)	Đối tượng phát hành	Hình thức phát hành
2001		1.800.000.000	9.988.111.666	11.788.111.666		
2007	Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 15/01/2007	11.788.111.666	40.841.888.334	52.630.000.000	Cán bộ nhân viên, Cổ đông hiện hữu	Phát hành cổ phần phổ thông, cổ phần ưu đãi
2008	Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 10/04/2010	52.630.000.000	17.541.300.000	70.171.300.000	Cổ đông hiện hữu	Chia cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư cổ phần, tỷ lệ 3:1

Nguồn: MNC

## **II- CƠ CẤU CỔ ĐÔNG**

Đến ngày 01/06/2010

STT	Họ và tên cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Giá trị vốn cổ phần (VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)
<b>TỔNG SỐ CỔ PHẦN</b>		7.017.130	70.171.300.000	100
1	<b>Cổ đông trong nước</b>	7.017.130	70.171.300.000	100
	- Cá nhân	3.597.131	35.971.310.000	51,26
	- Tổ chức	3.419.999	34.199.990.000	48,74
2	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	0	0	0
	- Cá nhân	0	0	0
	- Tổ chức	0	0	0

(Nguồn: Sổ đăng ký sở hữu cổ phần, chốt danh sách vào ngày 01/06/2010 của CTCP Tập Đoàn Mai Linh Bắc Trung Bộ)

## **III- CÔNG TY MẸ, CON, LIÊN KẾT GÓP VỐN**

**1. Công ty Mẹ:** Không có.

**2. Công ty Con:** Có 8 công ty con

- Công ty TNHH MTV Mai Linh Quảng Ngãi (Vốn ĐL 12,5 tỷ đ, MNC nắm 100% cp)
- Công ty TNHH MTV Mai Linh Hội An (Vốn ĐL 11 tỷ đ, MNC nắm 100% cp)
- Công ty TNHH MTV Mai Linh Tam Kỳ (Vốn ĐL 2,7 tỷ đ, MNC nắm 100% cp)



## Công ty cổ phần Chứng khoán Đại Nam

- Công ty TNHH MTV Mai Linh Huế (Vốn ĐL 13,5 tỷ đ, MNC nắm 100% cp)
- Công ty TNHH MTV Mai Linh Quảng Trị (Vốn ĐL 2,7 tỷ đồng, MNC nắm 100% cp)
- Công ty TNHH MTV Mai Linh Quảng Bình (Vốn ĐL 16,8 tỷ đồng, MNC nắm 75% cp)
- Công ty TNHH MTV Cà phê Arabica Mai Linh (VĐL 1,8 tỷ đồng, MNC nắm 100% cp)
- Công ty TNHH Đầu tư-Xây dựng và Khai thác Điểm Đỗ và Trạm dừng Mai Linh (Vốn ĐL 6,8 tỷ đ, MNC nắm 100% cp)

## IV- KẾT QUẢ KINH DOANH

Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009	Quý III Năm 2010
Tổng giá trị tài sản	251.387.311.770	332.982.821.142	350.696.103.254
Doanh thu thuần	134.533.705.601	189.759.759.473	211.967.598.172
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.945.010.093	9.689.613.900	9.794.355.325
Lợi nhuận khác	(1.102.000.119)	441.094.129	1.817.371.417
Lợi nhuận trước thuế	3.843.009.974	10.130.708.029	11.611.726.742
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>1.251.858.852</b>	<b>6.616.986.766</b>	<b>8.591.158.464</b>
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	53,02%	-

Nguồn: MNC

Vốn chủ sở hữu đến tháng 30/09/2010 là: 93.056.110.000 VNĐ

Số lượng cổ phiếu lưu hành: 7.017.130 cổ phiếu

Giá trị sổ sách đến hiện tại là:

- Giá trị sổ sách 1 cổ phần của Công ty được xác định như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách 1 cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu - Quỹ Khen thưởng phúc lợi}}{\text{Tổng số cổ phiếu đang lưu hành}}$$

- Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu tại ngày 30/09/2010. Mệnh giá: 10.000 đồng/Cổ phiếu

$$\text{Giá trị sổ sách 1 cổ phần} = \frac{93.056.110.000 - 0}{7.017.130} = \mathbf{13.261 \text{ đ/cổ phần}}$$



Với kết quả đạt được về doanh thu và lợi nhuận trong năm 2009, 3 quý năm 2010 ( LNST đạt 8,59 tỷ đồng) thì LNST ước tính năm 2010 là 12 tỷ đồng:

- ROE ước tính =  $12,00 \text{ tỷ} / 93,05 \text{ tỷ} = 12,89 (\%)$

- EPS ước tính =  $12,00 \text{ tỷ} / 7,01 \text{ triệu cp} = 1.712 (\text{đồng/CP})$

- Giả sử MNC chào sàn HNX với giá bình quân 12.000 đồng/cp trong ngày giao dịch đầu tiên thì hệ số P/E ước tính:  $P/E = 12.000 / 1.712 = 7,01 \text{ lần}$

## **V- SO SÁNH VỚI CÔNG TY CÙNG NGÀNH**

### **1. So sánh ROE cùng các công ty trong ngành:**

Chỉ số ROE của 2 công ty trong ngành đã niêm yết là :

CTCP Hoàng Hà (HHG):

- ROE =  $8,50 \text{ tỷ} / 142,29 \text{ tỷ} = 5,97 \%$

CTCP Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex (PGT):

- ROE =  $5,00 \text{ tỷ} / 96,44 \text{ tỷ} = 5,18 \%$

=> Chỉ số ROE trung bình của 2 công ty cùng ngành là:

- ROE (trung bình) =  $( 5,97 + 5,18 ) / 2 = 5,57 \%$

=> ROE ước tính của MNC **cao hơn** so với ROE trung bình của 2 công ty cùng ngành.

### **2. So sánh EPS với các công ty trong ngành:**

Chỉ số EPS của 2 công ty đã niêm yết trong ngành là :

CTCP Hoàng Hà (HHG):

- EPS =  $8,50 \text{ tỷ} / 13,6 \text{ triệu cp} = 625 \text{ đ/CP}$

CTCP Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex (PGT):

- EPS =  $5,00 \text{ tỷ} / 9,24 \text{ triệu cp} = 541 \text{ đ/CP}$

=> Chỉ số EPS trung bình của 2 công ty cùng ngành là:

- EPS (trung bình) =  $( 625 + 541 ) / 2 = 583 (\text{VNĐ/CP})$

=> EPS ước tính của MNC **cao hơn** so với EPS trung bình của 2 công ty cùng ngành.

### **3. So sánh P/E cùng các công ty trong ngành:**

Chỉ số P/E của 2 công ty trong ngành đã niêm yết tính đến 15/12/2010 là :

CTCP Hoàng Hà (HHG):

- P/E =  $10.500 / 625 = 16,8 \text{ lần}$

CTCP Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex (PGT):

- P/E =  $9.400 / 541 = 17,37 \text{ lần}$

=> Chỉ số P/E trung bình của 2 công ty cùng ngành là:



$P/E \text{ (trung bình)} = (16,80 + 17,37) / 2 = 17,08 \text{ lần}$

=> P/E ước tính của MNC **thấp hơn** so với P/E trung bình của 2 công ty cùng ngành.

## **VI - THẾ MẠNH CỦA CÔNG TY**

### **1. Vị thế của Công ty trong ngành:**

- Thị trường mà Công ty đang khai thác từ Quảng Ngãi đến Quảng Bình với thị phần về mặt phương tiện đạt 50%, về tổng doanh thu đạt cao hơn mức 50% do doanh thu bình quân đầu xe cao hơn so với các đối thủ. Cụ thể trên từng thị trường đang kinh doanh, Công ty dẫn đầu về thị phần lẫn chất lượng dịch vụ và có thị trường Công ty đang kinh doanh trong lợi thế độc quyền như thị trường Tam Kỳ và Núi Thành, Dung Quất.
- Với số lượng phương tiện lớn và trải rộng trên 7 tỉnh Miền Trung nên Công ty đáp ứng được các tình huống nhu cầu tăng đột biến trong các kỳ lễ hội, sự điều động xe từ địa phương này để hỗ trợ cho địa phương khác là một lợi thế rất lớn của Công ty so với các đối thủ cùng ngành nghề trong khu vực.
- Công ty đã tự thiết kế và xây dựng phần mềm điều hành tổng đài, tạo ra lợi thế lớn trong quá trình kinh doanh và phục vụ khách hàng, do tự thiết kế nên đã đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu trong việc kinh doanh taxi và phần mềm được thường xuyên cập nhật những tính năng tiên tiến mới để theo sát yêu cầu thị trường
- Về chất lượng phương tiện: Định hướng của Công ty là đầu tư các dòng phương tiện có chất lượng cao, số lượng xe Toyota chiếm 68%, dòng xe 7 chỗ chiếm 43%, xe chủ yếu đầu tư mới từ 2-3 năm chiếm tỷ trọng lớn.
- Tập đoàn Mai Linh đã xây dựng tầm nhìn năm 2020: Trở thành nhà cung cấp dịch vụ tốt nhất ở những nơi Mai Linh có mặt. Mai Linh Bắc Trung Bộ cũng cùng một tầm nhìn chung của Tập đoàn. Dịch vụ tốt nhất sẽ là rào cản lớn cho đối thủ và là lợi thế cho Mai Linh trong việc khai thác thị trường trong dài hạn. Những thành tựu trong những năm qua đã đóng góp rất lớn cho việc hiện thực hóa tầm nhìn 2020.

### **2. Triển vọng phát triển của ngành:**

- Nhu cầu đi lại bằng taxi vẫn còn gia tăng theo đà tăng trưởng của nền kinh tế, tốc độ tăng trưởng nhu cầu này đạt từ 10% - 15% trong thời gian 1-2 năm tới và sẽ tăng cao hơn sau thời gian nền kinh tế thế giới cũng như Việt Nam phát triển mạnh trở lại.



- Các dịch vụ xoay quanh nền tảng vận tải đang rất tiềm năng như lĩnh vực logistic, công ty đang có nhiều lợi thế về lĩnh vực này vì đã có phương tiện và mạng lưới, Công ty sẽ triển khai lĩnh vực này trong thời gian đến.
- Trên hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật hiện tại, những lợi thế kinh doanh hiện có cũng như những kinh nghiệm và mạng lưới rộng khắp, Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu và đầu tư vào các dự án có tính hiệu quả do triển vọng phát triển của ngành mang lại.

### **3. Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng:**

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát và Kế toán trưởng của Công ty sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% trong vòng 06 tháng đầu tiên kể từ ngày niêm yết là **944.932 cổ phần** và 50% số cổ phần trên trong 06 tháng tiếp theo.

- Hạn chế chuyển nhượng đối với tổ chức mà người đại diện phần vốn tại Công ty là thành viên có cam kết giữ: Công ty cổ phần Tập Đoàn Mai Linh bị hạn chế 100% số cổ phần nắm giữ trong 6 tháng đầu kể từ khi niêm yết (**3.353.333 cổ phần**) và 50% số cổ phần này trong 6 tháng tiếp theo.

Vậy tổng số cổ phần hạn chế chuyển nhượng hiện tại là: **4.298.265 cổ phần**

## **VII- NHẬN XÉT**

Dựa trên các thông tin dữ liệu, số liệu đã có và kết quả kinh doanh của MNC trong năm 2008, 2009, 3 quý năm 2010 – **Giả sử với giá chào sàn HNX trong ngày đầu tiên là 12.000 đ, EPS ước tính đạt 1.712 đồng/cp, P/E bằng 7,01 lần** theo quan điểm cá nhân, các nhà đầu tư dài hạn có thể mua vào với mức giá trên.